



BẢN TIN

KINH TẾ | TÀI CHÍNH | TIỀN TỆ

Tháng 4 + tuần 1 tháng 5/2026



Kinh tế thế giới tiếp tục chịu những biến động mạnh do hệ quả từ các cuộc xung đột địa chính trị và quân sự tại Trung Đông

Các ngân hàng trung ương lớn đều giữ nguyên lãi suất, theo dõi sát diễn biến kinh tế và đánh giá rủi ro

Kết quả kinh doanh ngân hàng quý I/2026 có sự phục hồi về quy mô nhưng có tín hiệu cảnh báo về chất lượng tài sản và thanh khoản

Lãi suất cho vay ổn định hoặc sẽ giảm nhẹ khi lãi suất huy động tại các ngân hàng đã có xu hướng giảm trong thời gian tới

LƯU HÀNH NỘI BỘ



<https://vnba.org.vn/>



(024) 382 187 33



THÔNG TIN KINH TẾ - TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ

Tháng 4 và tuần 1 tháng 5/2026

CÁC THÔNG TIN CHÍNH

Kinh tế - tài chính, ngân hàng Việt Nam

- Việt Nam tiếp tục là điểm sáng phục hồi trong khu vực với tăng trưởng GDP quý I/2026 đạt 7,83%.
- Sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 9,2% và thu hút FDI giải ngân đạt 7,4 tỷ USD là những động lực chính;
- Giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm đến hết ngày 30/4/2026 là 144.282,9 tỷ đồng, đạt 14,2% kế hoạch;
- Lãi suất huy động ngân hàng trong tháng 4/2026 có xu hướng hạ nhiệt do thanh khoản hệ thống ngân hàng cải thiện; Lãi suất cho vay ổn định hoặc sẽ giảm nhẹ khi lãi suất huy động tại các ngân hàng đã có xu hướng giảm;
- Áp lực tỷ giá USD/VND đã giảm nhiệt đáng kể vào cuối tháng 4/2026;
- Trong 4 tháng đầu năm 2026, giá trị phát hành riêng lẻ TPDN là 62,540 tỷ đồng và giá trị phát hành ra công chúng là 15,334 tỷ đồng.

Kinh tế - tài chính thế giới

- Kinh tế thế giới tiếp tục chịu những biến động mạnh do hệ quả từ các cuộc xung đột địa chính trị và quân sự tại Trung Đông;
- Căng thẳng chuỗi cung ứng bắt đầu bộc lộ rõ vào cuối tháng 4 khi giá vận tải biển và nguyên liệu tăng mạnh;
- WTO dự báo thương mại hàng hóa toàn cầu năm 2026 chỉ tăng khoảng 1,9%;
- Kinh tế Mỹ có dấu hiệu hụt hơi khi GDP quý I/2026 chỉ tăng trưởng 0,5% so với quý trước;
- GDP quý I/2026 của Khu vực Eurozone quý I chỉ tăng 0,1%, trong khi lạm phát tháng 4 đã vượt lên 3%.
- Nền kinh tế Trung Quốc đang trên đà phục hồi với GDP quý I tăng 5% y/y;
- Các ngân hàng trung ương lớn đều giữ nguyên lãi suất, theo dõi sát diễn biến kinh tế và đánh giá rủi ro.

Thông tin hội viên

- VNBA góp ý dự thảo Kế hoạch phối hợp liên ngành công an - ngân hàng phòng, chống lừa đảo trực tuyến;
- Agribank tăng tốc chuyển đổi, khẳng định vai trò trụ cột tài chính trong giai đoạn phát triển mới;
- Vietcombank xây dựng hệ sinh thái tài chính đồng hành cùng doanh nghiệp;
- BIDV đẩy mạnh tăng trưởng, mở rộng hệ sinh thái tài chính và phát triển bền vững;
- VietinBank thúc đẩy chuyển đổi số, đồng hành cùng doanh nghiệp và lan tỏa trách nhiệm cộng đồng;...

I. KINH TẾ - TÀI CHÍNH THẾ GIỚI

1. Tăng trưởng và lạm phát toàn cầu

Tháng 4 và đầu tháng 5/2026, kinh tế thế giới tiếp tục chịu những biến động mạnh do hệ quả từ các cuộc xung đột địa chính trị tại Trung Đông. Theo báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới (WEO) tháng 4/2026 của IMF, tăng trưởng GDP toàn cầu năm nay dự báo lùi về mức 3,1%, trong khi lạm phát trung bình bị đẩy lên tới 4,8%. Giá năng lượng dao động cực đoan, đặc biệt giá dầu Brent có thời điểm thử thách ngưỡng 150 USD/thùng trước khi hạ nhiệt về quanh 100 USD/thùng vào đầu tháng 5/2026.

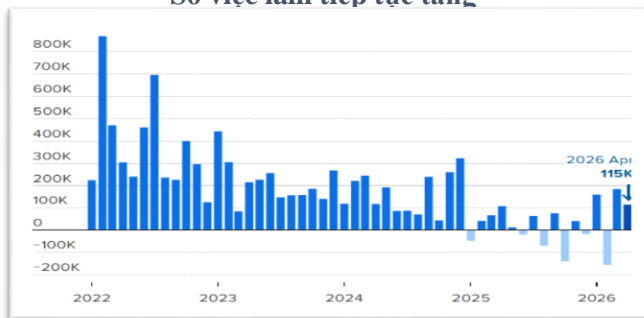
Bảng: Dự báo tăng trưởng và lạm phát toàn cầu 2026

Tổ chức/Nguồn	Tăng trưởng GDP 2025	Dự báo 2026	Lạm phát 2025	Dự báo 2026
IMF (WEO 4/2026)	+3.4%	+3.1%	4.1%	4.8%
ADB	~5.1%	4.7%	3.6%	5.2%
OECD	3.5%	3.0%	3.6%	4.0%

- Những diễn biến địa chính trị khó lường cùng sự cạnh tranh giữa các quốc gia đã ảnh hưởng mạnh đến thương mại, an ninh và quan hệ kinh tế. Năm 2026, nhiều khu vực đang trải qua những thay đổi chính sách, kiểm soát xuất khẩu, thay đổi thuế quan và cạnh tranh chiến lược đối với các ngành công nghiệp trọng yếu, các lĩnh vực như điện tử, ô tô, dược phẩm, nông nghiệp và năng lượng. Các hạn chế đối với nguyên vật liệu, tuyến đường vận chuyển hoặc công nghệ quan trọng có thể nhanh chóng làm gián đoạn lịch trình sản xuất trên toàn thế giới. Căng thẳng chuỗi cung ứng bắt đầu bộc lộ rõ vào cuối tháng 4 khi giá vận tải biển và nguyên liệu tăng mạnh. WTO dự báo thương mại hàng hóa toàn cầu năm 2026 chỉ tăng khoảng 1,9%.
- Dòng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) giảm 11% trong năm 2024 trước khi phục hồi 5% vào năm 2025, phản ánh tác động của căng thẳng địa chính trị và sự bất ổn kinh tế. Nhưng ngoài những biến động ngắn hạn, những thay đổi cấu trúc sâu sắc hơn đang ngày càng trở nên rõ ràng. Trí tuệ nhân tạo và các công nghệ chiến lược khác đang định hình lại đầu tư toàn cầu, tập trung vốn vào ít lĩnh vực và ít quốc gia hơn, đồng thời làm tăng nguy cơ nhiều nền kinh tế đang phát triển bị tụt hậu.
- Sự tăng trưởng nhanh chóng trong đầu tư vào AI và cơ sở hạ tầng kỹ thuật số hiện đang gắn liền với chính sách công nghiệp và các ưu tiên an ninh quốc gia, ảnh hưởng đến nơi các công ty đầu tư và cách thức tổ chức sản xuất toàn cầu. Trong bối cảnh này, đầu tư toàn cầu đang trở nên biến động hơn và khó dự đoán hơn. Căng thẳng địa chính trị và áp lực lạm phát kéo dài có thể ảnh hưởng đến triển vọng năm 2026.

2. Diễn biến tại các nền kinh tế lớn và động thái chính sách của các ngân hàng trung ương

Số việc làm tiếp tục tăng



Nguồn: CNBC

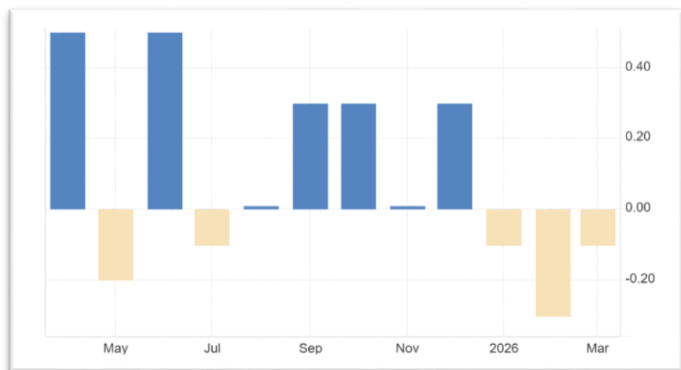
- Hoa Kỳ:** Nền kinh tế cho thấy dấu hiệu hụt hơi khi GDP quý I/2026 chỉ tăng trưởng 0,5% so với quý trước (tương đương 2,0% y/y). Số lượng việc làm phi nông nghiệp tăng 115.000 trong tháng 4 (sau khi điều chỉnh theo mùa), giảm so với mức 185.000 việc làm được tạo ra trong tháng 3 (mức tăng trưởng mạnh bất thường), nhưng tốt hơn so với dự báo 55.000.

Tỷ lệ thất nghiệp giữ ở mức 4,3%, minh chứng thêm cho thấy thị trường lao động đã đạt đến điểm mà chỉ cần tạo thêm một lượng việc làm khiêm tốn là đủ để giữ mức thất nghiệp ổn định.

Với lạm phát neo ở mức 4-5% y/y, FED tiếp tục giữ quan điểm "điều hòa", trì hoãn việc cắt giảm lãi suất để ưu tiên ổn định giá cả.

- **Khu vực Eurozone:** Tăng trưởng kinh tế gần như đình trệ khi GDP quý I chỉ tăng 0,1%, trong khi lạm phát tháng 4 đã vượt lên 3%.

Bán lẻ khu vực EURO tiếp tục giảm



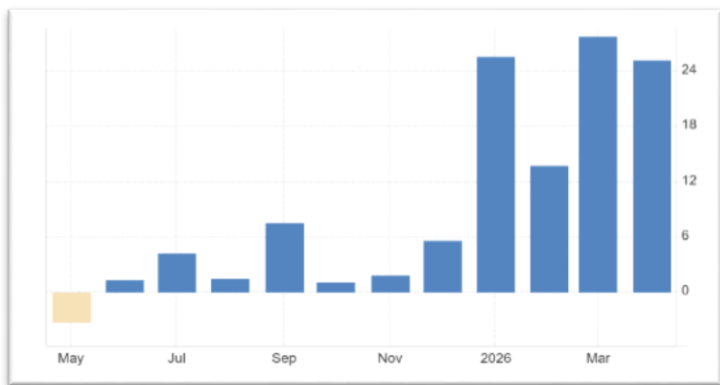
Nguồn: Tradingeconomics

Doanh số bán lẻ khu vực Eurozone giảm 0,1% so với tháng trước trong tháng 3 năm 2026, đánh dấu tháng giảm thứ ba liên tiếp nhưng vượt xa kỳ vọng của thị trường là giảm 0,3%.

Trong số các nền kinh tế lớn nhất của khối, doanh số giảm ở Đức (-2,1%) và Ý (-0,1%), nhưng tăng ở Tây Ban Nha (1,2%), Hà Lan (1,1%) và Pháp (0,2%). So với cùng kỳ năm trước, tăng trưởng thương mại bán lẻ chậm lại ở mức 1,2% trong tháng 3 so với 1,3%, cao hơn một chút so với dự báo 1%.

ECB đang đứng trước áp lực lớn trong việc thắt chặt chính sách để đối phó với giá năng lượng leo thang.

Nhập khẩu vẫn vượt xa xuất khẩu



Nguồn: Tradingeconomics

- **Trung Quốc:** Nền kinh tế đang trên đà phục hồi với GDP quý I tăng 5% y/y.

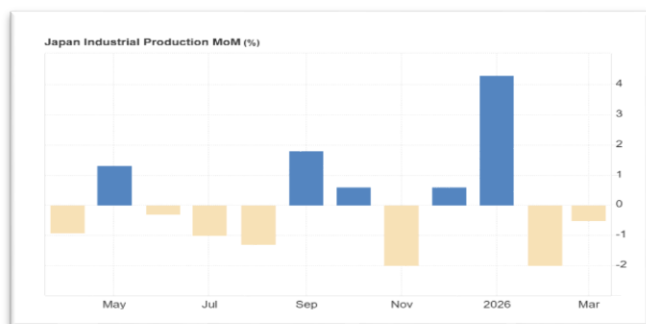
Trong tháng 4/2026, xuất khẩu của Trung Quốc đã tăng mạnh 14,1% so với cùng kỳ năm trước. Kim ngạch xuất nhập khẩu của Trung Quốc trong 4 tháng đầu năm 2026 đạt 6.900 tỷ nhân dân tệ (khoảng 1.014 tỷ USD), tăng 20% so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù xuất khẩu tăng, tốc độ nhập khẩu vẫn vượt xa xuất khẩu, dẫn đến tình trạng nhập siêu 7,11 tỷ USD trong 4 tháng đầu năm 2026.

nội địa khi Chỉ số giá nhà sản xuất (PPI) bắt đầu có xu hướng tăng trở lại.

PBoC duy trì chính sách nới lỏng nhằm kích cầu

- **Nhật Bản:** GDP đi ngang. Chỉ số PMI tổng hợp toàn cầu S&P của Nhật Bản đạt mức 52,2 điểm trong tháng 4, thấp hơn so với mức 53,0 trong tháng 3. Đây là tháng thứ 13 liên tiếp khu vực tư nhân mở rộng, mặc dù tốc độ này chậm nhất kể từ tháng 12/2025. Xu hướng các ngành có sự khác biệt, với hoạt động dịch vụ chậm lại trong khi sản lượng sản xuất ghi nhận mức tăng trưởng mạnh nhất trong hơn 12 năm. Tổng số đơn đặt hàng mới tiếp tục tăng nhẹ, với tốc độ tăng trưởng nhìn hơn so với tháng 3. Tăng trưởng việc làm cũng duy trì ổn định khi các công ty tiếp tục tuyển thêm nhân viên.

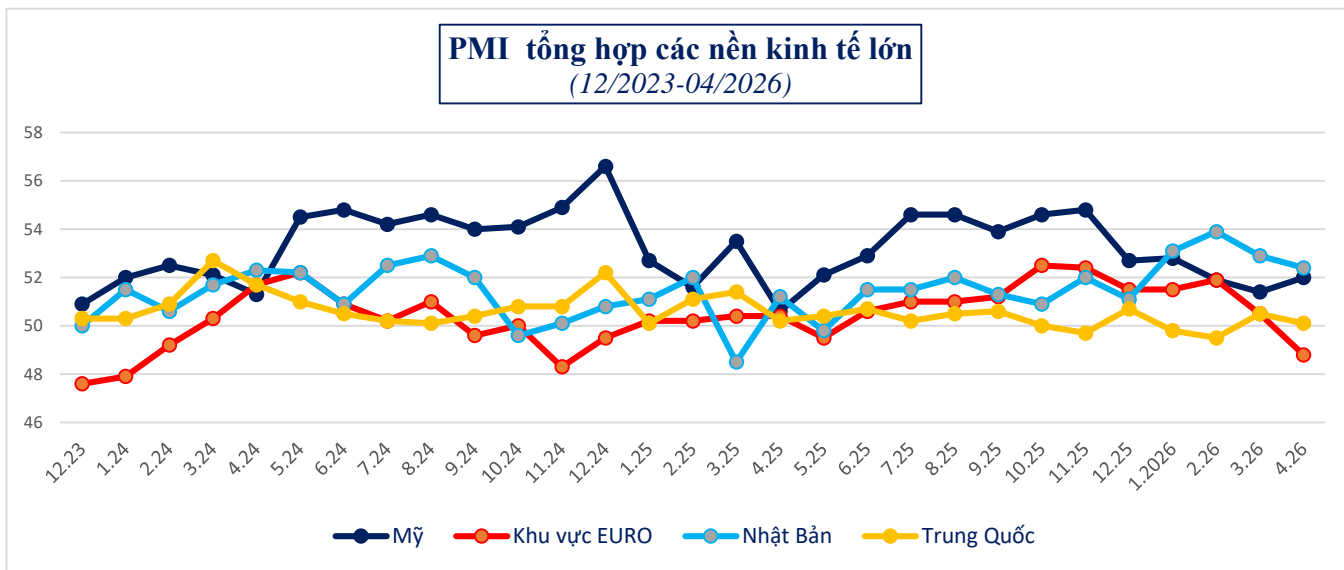
Sản xuất công nghiệp vẫn suy giảm



Nguồn: Tradingeconomics

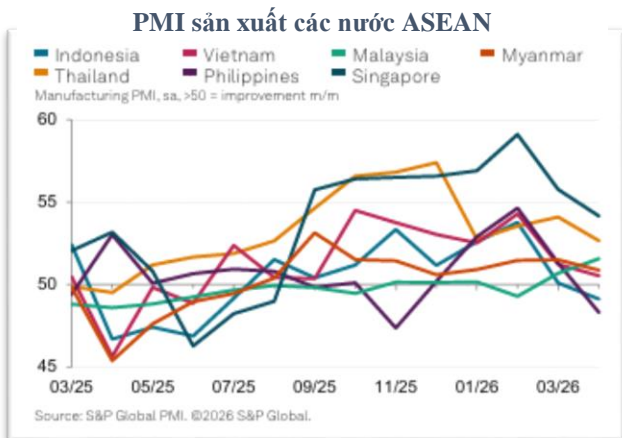
Tuy nhiên, lạm phát chi phí đầu vào tăng tốc lên mức cao nhất trong 42 tháng, do chi phí lao động và

nguyên vật liệu tăng cao. Niềm tin kinh doanh suy giảm xuống mức thấp nhất kể từ đại dịch COVID-19 trong bối cảnh lo ngại về chi phí và triển vọng kinh tế thế giới.



Nguồn: S&P Global, NBS, VNBA tổng hợp

- **ASEAN:** Ngành sản xuất ASEAN tiếp tục mất đà tăng trưởng, khi chỉ số chính tiếp tục giảm trong tháng 4/2026. Tăng trưởng đơn đặt hàng mới và sản lượng giảm dần, với sản lượng gần như chững lại. Thêm vào đó, hàng tồn kho giảm trong tháng do năng lực sản xuất bị hạn chế bởi thời gian giao hàng nguyên liệu đầu vào kéo dài hơn. Tỷ lệ việc làm cũng giảm lần đầu tiên trong vòng 8 tháng qua.



Về giá cả, áp lực lạm phát gia tăng, khi cả gánh nặng chi phí và giá thành sản phẩm đều tăng trong tháng 4/2026.

Tăng trưởng ở các nước ASEAN và đang phát triển tại châu Á và Thái Bình Dương được dự báo sẽ giảm xuống

còn 5,1% trong cả năm 2026 và 2027. Tuy nhiên, các giả định khác cho thấy tăng trưởng sẽ giảm xuống còn 4,7% trong năm 2026 và 4,8% trong năm 2027 nếu tình trạng bất ổn ở Trung Đông kéo dài đến hết quý 3/2026.

3. Diễn biến thị trường tài chính toàn cầu

- **Ngoại hối:**



Nguồn: Tradingeconomics

Thị trường ngoại hối toàn cầu trong tháng 4/2026 bị chi phối mạnh bởi căng thẳng địa chính trị tại Trung Đông và sự phân kỳ lãi suất. Chỉ số DXY trải qua những nhịp biến động giằng co khi giới đầu tư liên tục điều chỉnh kỳ vọng về chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) trong bối cảnh lạm phát Mỹ vượt dự báo.

Chỉ số DXY giảm khoảng 2% trong tháng 4 về mức 98,06 hồi giữa tháng do nhu cầu trú ẩn an toàn giảm, nhưng sau đó đảo chiều tăng trở lại về mức 98,9 vào cuối tháng do rủi ro lạm phát gia tăng.

- **Trái phiếu:**

Diễn biến thị trường trái phiếu toàn cầu trong tháng 4 và đầu tháng 5/2026 ghi nhận sự biến động cao do kỳ vọng về chính sách tiền tệ của các ngân hàng trung ương, đặc biệt là Fed, thay đổi trước áp lực lạm phát dai dẳng. Lợi suất trái phiếu chính phủ có xu hướng neo cao, trong khi thị trường trái phiếu doanh nghiệp chịu áp lực đáo hạn lớn nhưng đang có dấu hiệu phục hồi.

Lợi suất trái phiếu Kho bạc Mỹ kỳ hạn 10 năm đã tăng từ mức dưới 4% lên trên ngưỡng 4,3% - 4,4% vào cuối tháng 4. Mặc dù lợi suất cao, trái phiếu doanh nghiệp (đặc biệt là nhóm Investment Grade) vẫn thu hút dòng tiền nhờ kỳ vọng phục hồi kinh tế và hoạt động kinh doanh tốt, dù lãi suất cao gia tăng chi phí vốn. Nhà đầu tư bắt đầu đa dạng hóa danh mục, có xu hướng giảm sự tập trung vào trái phiếu Mỹ và chuyển sang các tài sản an toàn khác hoặc trái phiếu châu Á nhờ sự ổn định và chi phí thấp.

- **Chứng khoán:**

Chỉ số MSCI World tăng 9,6% trong tháng 4, ghi nhận tháng tăng mạnh nhất kể từ cuối năm 2020 và chạm mức cao kỷ lục mới. Một số cổ phiếu Mỹ có tính dẫn dắt như S&P 500 tăng 10,49%, Nasdaq Composite tăng 15,3% trong tháng 4. Sự bùng nổ được thúc đẩy bởi nhóm cổ phiếu công nghệ lớn (Magnificent 7) và kỳ vọng về AI.

Tâm lý rủi ro cải thiện khi dòng vốn ETF cổ phiếu toàn cầu hút ròng 165,5 tỷ USD trong tháng 4 nhờ các dấu hiệu hạ nhiệt của căng thẳng địa chính trị Trung Đông, dù sự phân hóa diễn ra rõ nét khi các thị trường phát triển hút vốn còn thị trường mới nổi bị rút ròng.

4. Thị trường hàng hóa toàn cầu

Thị trường hàng hóa trong tháng 4/2026 đang chịu tác động từ một "Cú sốc kép": Sự gián đoạn nghiêm trọng tại eo biển Hormuz đẩy giá năng lượng và chi phí logistics lên cao, kết hợp với áp lực lạm phát đình

Diễn biến giá dầu tháng 4 và đầu tháng 5/2026 trệ (stagflation) đang quay trở lại tại các nền kinh tế lớn.



Nguồn: Tradingeconomics

Giá dầu Brent đã có lúc vượt ngưỡng \$100/thùng trong tháng 4 trước khi điều chỉnh về vùng trung bình \$86/thùng. Nguyên nhân chủ yếu do việc đóng cửa một phần eo biển Hormuz đã làm giảm cung ứng dầu toàn cầu khoảng 10 triệu thùng/ngày.

Giá Vàng đang ở trong trạng thái "giằng co" giữa dòng tiền trú ẩn an toàn và áp lực lãi suất cao. Sau khi lập đỉnh lịch sử trong quý I/2026, giá vàng giao ngay giảm nhẹ 2,8% trong tháng 4, kết thúc tháng quanh mức \$4,544 - \$4,617/oz.

Kim loại công nghiệp Đồng biến động cực mạnh, chạm mức cao nội bảng \$13,000/tấn (LME) vào giữa tháng 4 do lo ngại đứt gãy cung ứng, trước khi hạ nhiệt nhẹ vào đầu tháng 5 do lo ngại nhu cầu suy yếu từ lĩnh vực sản xuất toàn cầu. Nhôm (+6.7%) và Niken (+5.2%) cũng ghi nhận mức tăng ấn tượng.

Chỉ số giá lương thực FAO tăng chủ yếu do nhóm Dầu thực vật (+5.9%) và Thịt (+1.2% - lập kỷ lục mới). Lúa mì & Ngô tăng nhẹ (0.8%) do lo ngại hạn hán tại Mỹ và Úc. Giá Gạo tăng 1,9% do chi phí sản xuất (năng lượng) và vận chuyển tăng, ảnh hưởng trực tiếp đến các quốc gia xuất khẩu lớn tại Đông Nam Á./

DỮ LIỆU THỊ TRƯỜNG TÀI CHÍNH – TIỀN TỆ – HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TUẦN 1 tháng 5 (04-08/05/2026)

Lãi suất điều hành của một số NHTW

NHTW	Quốc gia	Lãi suất hiện áp dụng	Lãi suất trước đó	Thời gian điều chỉnh	Phiên họp chính sách sắp tới
FED	Mỹ	3.50%-3.75%	3.75%-4.00%	10/12/2025	17/06/2026
ECB	EURO Zone	2.00%	2.25%	05/06/2025	11/06/2026
BOJ	Nhật Bản	0.75%	0.50%	19/12/2025	16/06/2026
PBoC	Tr/Quốc	3.00%	3.10%	20/05/2025	Không T/báo
RBA	Úc	4.10%	3.85%	17/03/2026	05/05/2026
BoE	Anh	3.75%	4.00%	18/12/2025	18/06/2026
BOK	Hàn Quốc	2.50%	2.75%	29/05/2025	28/05/2026

Tỷ giá USD với một số đồng tiền chủ chốt

Cặp tiền tệ chủ chốt	Tỷ giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm
EURUSD	1.17216	-0.37%	1.41%	-0.16%	3.14%
GBPUSD	1.35316	0.11%	1.25%	0.53%	1.63%
AUDUSD	0.71531	-0.24%	2.96%	7.20%	11.87%
USDJPY	159.377	0.47%	-0.06%	1.68%	10.93%
USDCNY	6.83404	0.26%	-0.99%	-2.04%	-6.23%
USDCAD	1.36685	-0.18%	-1.03%	-0.38%	-1.39%
USDKRW	1476.64	0.65%	-1.92%	2.50%	2.66%
DXY	98.533	0.44%	-1.07%	0.21%	-0.94%
USDSGD	1.27661	0.54%	-0.38%	-0.75%	-2.97%

Lợi tức trái phiếu chính phủ một số nước

Trái phiếu CP kỳ hạn 10 năm	Lợi suất	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
United States	4.3070	0.06%	-0.03%	0.14%	0.04%
United Kingdom	4.9350	0.17%	0.16%	0.46%	0.45%
Japan	2.4406	0.02%	0.19%	0.37%	1.10%
Australia	4.9830	-0.02%	0.02%	0.22%	0.79%
Germany	3.0068	0.04%	0.05%	0.14%	0.53%
China	1.7610	0.00%	-0.06%	-0.10%	0.10%
Singapore	2.1210	0.08%	-0.08%	-0.10%	-0.36%
South Korea	3.8110	0.10%	-0.05%	0.43%	1.23%
Vietnam	4.3660	0.01%	0.03%	0.18%	1.19%
Indonesia	6.7150	0.13%	-0.13%	0.60%	-0.19%

Chỉ số chứng khoán một số thị trường lớn

Chỉ số chủ chốt	+/_% 1 tuần	+/_% 1 tháng	+/_% sv đầu năm	+/_% sv 1 năm	+/_% sv 3 năm
Dow Jones	+0.22%	+3.53%	+3.22%	+20.27%	+48.93%
S&P 500	+2.33%	+8.54%	+8.08%	+30.73%	+79.12%
Nasdaq	+4.51%	+14.60%	+12.93%	+46.40%	+112.90%
DAX	+0.19%	+2.25%	-0.62%	+3.57%	+53.70%
FTSE 100	-1.26%	-3.47%	+3.04%	+19.62%	+32.37%
CAC 40	-0.03%	-1.78%	-0.45%	+4.76%	+9.90%
Nikkei 225	+5.38%	+10.17%	+24.58%	+67.22%	+115.31%
Shanghai	+1.65%	+4.86%	+5.32%	+25.07%	+26.30%
Hang Seng	+2.39%	+1.93%	+2.98%	+15.42%	+33.68%

Thị trường hàng hóa thế giới

1. Năng lượng	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% từ đầu năm	+/_% năm
Dầu thô USD/Bbl	95.420	-6.40%	-2.50%	66.18%	56.38%
Khí ga USD/MMBtu	2.7570	-0.83%	3.26%	-25.20%	-27.35%
Xăng USD/Gal	3.5267	-1.91%	17.53%	106.13%	66.98%
Than USD/T	131.75	-1.61%	-2.77%	22.56%	33.22%
2. Kim loại quý					
Vàng USD/t.oz	4715.85	2.24%	-0.99%	9.17%	41.86%
Bạc USD/t.oz	80.324	6.87%	6.65%	12.72%	145.54%
Lithium CNY/T	194000	3.47%	24.56%	63.71%	197.32%
Platin SD/t.oz	2059.30	2.36%	-2.50%	-0.52%	106.96%
3. Nông sản					
Sữa USD/CWT	16.95	-0.76%	-0.53%	11.37%	-7.98%
Cao su S Cents/Kg	222.60	2.91%	7.80%	23.74%	29.95%
Coffee USD/Lbs	274.80	-4.05%	-5.09%	-21.20%	-30.54%
Bông USD/Lbs	84.730	0.64%	12.49%	31.83%	26.99%
Gạo USD/cwt	11.8200	8.69%	8.39%	23.19%	-4.72%
Đường USD/Lbs	14.69	-1.74%	5.53%	-2.13%	-17.51%
Chè INR/Kgs	199.66	16.39%	22.78%	8.94%	0.28%
Ngô USD/BU	456.2500	-2.56%	2.76%	3.63%	1.45%

4. Khoáng sản - Nông sản	Giá	+/_% tuần	+/_% tháng	+/_% Từ đầu năm	+/_% năm	
Đồng USD/Lbs	6.2490	5.34%	8.72%	9.98%	35.65%	
Thép CNY/T	3244.00	0.15%	5.63%	4.78%	6.40%	
Quặng sắt \$/T	814.50	-0.18%	8.60%	3.17%	16.86%	
Chì USD/T	1978.30	1.07%	2.69%	-1.34%	-0.19%	
Nhôm USD/T	3503.05	-0.44%	1.64%	16.93%	44.69%	
Thiếc USD/T	53808	10.37%	17.08%	32.68%	70.08%	
Kẽm USD/T	3429.20	2.66%	2.93%	9.85%	29.12%	
Nikel USD/T	18945	-2.40%	10.05%	13.10%	19.53%	
5. Nông sản - Thủy sản				Giá tuần này	Giá tuần trước	Ghi chú
Tiêu US\$/kg	Indonesia - Black Pepper		6,700	6,665		
	Brazil Black - Pepper ASTA 570		6,200	6,100		
Điều US\$/kg	Ấn Độ - Garbled /Ungarbled		7,300	7,300		
	Kunming/ Trung Quốc		1,425	1,420		
Cá da tron	Kolar/Ấn Độ		1,450	1,410		
	Vietnam (US\$/kg)		1,740	1,730		
Tôm chân trắng US\$/kg 30 con	Thái Lan (US\$/kg)		1,820	1,810		
	Pradesh (Ấn Độ)		4,620	4,620		
		Đông Java (Indonesia)	4,540	4,530		

II. KINH TẾ - TÀI CHÍNH - TIỀN TỆ TRONG NƯỚC

1. Kinh tế vĩ mô

Việt Nam tiếp tục là điểm sáng phục hồi trong khu vực với tăng trưởng GDP quý I/2026 đạt 7,83%. Sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 9,2% và thu hút FDI giải ngân đạt 7,4 tỷ USD là những động lực chính. Tuy nhiên, áp lực lạm phát đang hiện hữu khi CPI 4 tháng đầu năm tăng 3,99%, sát ngưỡng mục tiêu điều hành, đòi hỏi sự thận trọng trong các chính sách tài khóa và tiền tệ.

Sản xuất công nghiệp là động lực chính với mức tăng trưởng ấn tượng. Sản xuất công nghiệp 4 tháng năm 2026 tăng 9,2% so với cùng kỳ năm trước, tiếp tục khởi sắc, đóng vai trò dẫn dắt đà tăng trưởng chung của nền kinh tế.

MỘT SỐ CHỈ TIÊU THỐNG KÊ THÁNG 04/2026 SO VỚI CÙNG KỲ NĂM TRƯỚC (%)				
	T1	T2	T3	T4
Chỉ số sản xuất công nghiệp	21,5%	0,6%	7,2%	9,9%
Khách quốc tế đến Việt Nam	18,5%	17,7%	1,3%	22,8%
Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ	9,3%	8,5%	12,1%	12,1%
Vốn đầu tư thực hiện từ nguồn NSNN	19,3%	0,4%	10,9%	8,2%
Chỉ số giá tiêu dùng	2,53%	3,35%	4,65%	5,46%
Lạm phát cơ bản	3,19%	3,74%	3,96%	4,66%

Nguồn: nso.gov.vn/VNBA tổng hợp

Xuất, nhập khẩu hàng hóa tăng trưởng mạnh với tổng kim ngạch xuất, nhập khẩu hàng hóa 4 tháng đầu năm 2026 ước đạt 344,17 tỷ USD, tăng 24,2% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa ước đạt 168,53 tỷ USD, tăng 19,7% so với cùng kỳ.

Đăng ký doanh nghiệp 4 tháng đầu năm 2026



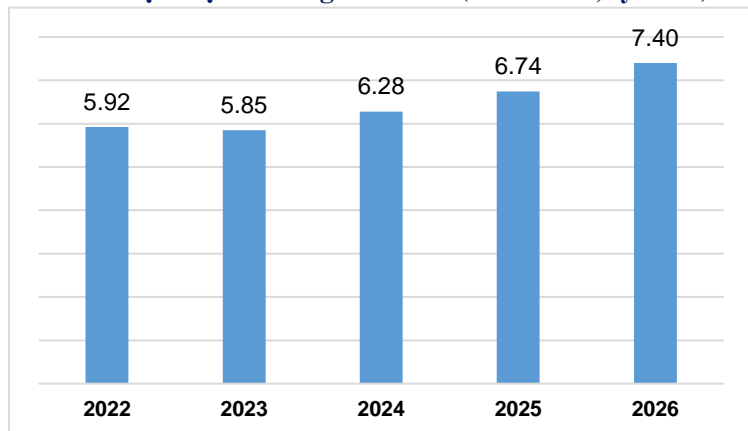
Trong tháng 4/2026, có gần 20,4 nghìn doanh nghiệp thành lập mới, giảm nhẹ 7,1% so với tháng 3 nhưng lại tăng tới 33,9% so với cùng kỳ năm 2025. Quy mô vốn đăng ký trong tháng 4 đạt gần 246,8 nghìn tỷ đồng, tăng 9,7% so với tháng trước và tăng mạnh 84,6% so với cùng kỳ năm trước. Tuy nhiên, vẫn có 8.863 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng kinh doanh có thời hạn, tăng 75,2% so với tháng 3. Số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể trong tháng là 3.473 đơn vị.

Nguồn: NSO Trong 4 tháng đầu năm, có hơn 119,4 nghìn

doanh nghiệp thành lập mới và quay trở lại hoạt động, tăng ấn tượng 32,8% so với cùng kỳ. Trong đó, thị trường đón nhận gần 9,5 nghìn doanh nghiệp tái gia nhập thị trường mỗi tháng, cho thấy tín hiệu khởi sắc mạnh mẽ của nền kinh tế. Nhưng vẫn còn 72,2 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn là, tăng 5,1% so với cùng kỳ; số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể tăng tới 98,7%, đạt gần 15,2 nghìn doanh nghiệp.

Tính bình quân trong 4 tháng qua, tổng số doanh nghiệp thành lập mới và quay lại hoạt động khoảng gần 30 nghìn doanh nghiệp/tháng nhưng đồng thời vẫn có khoảng trên 27 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường/tháng.

FDI thực hiện 4 tháng đầu năm (2022-2026, tỷ USD)



Nguồn: NSO

Đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tiếp tục khởi sắc với tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam bao gồm: vốn đăng ký cấp mới, vốn đăng ký điều chỉnh và giá trị góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài đạt 18,24 tỷ USD, tăng 32% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn FDI thực hiện tại Việt Nam 4 tháng năm 2026 ước đạt 7,40 tỷ USD, tăng 9,8% so với cùng kỳ năm trước. Đây là số vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài thực hiện cao nhất của 4 tháng đầu năm trong 5 năm qua.

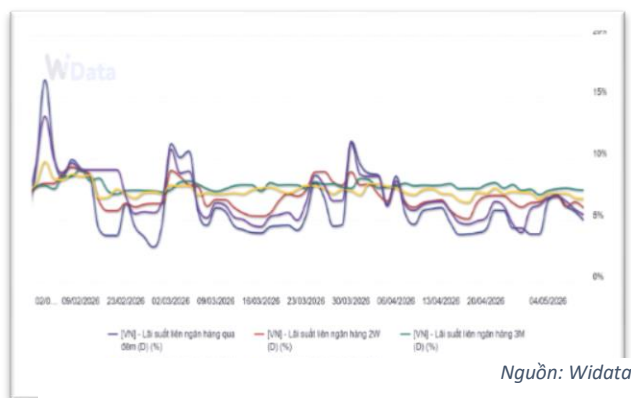
Về tình hình đầu tư công 4 tháng đầu năm, số giải ngân vốn đầu tư công từ đầu năm đến hết ngày 30/4/2026 là 144.282,9 tỷ đồng, đạt 14,2% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; trong đó, có 27 bộ, cơ quan trung ương, 18 địa phương có tỷ lệ giải ngân thấp, dưới bình quân chung cả nước.

So với cùng kỳ năm trước, giá trị giải ngân tăng thêm 12.615,7 tỷ đồng, tuy nhiên tỷ lệ thực hiện lại giảm 1,7%. Nguyên nhân chủ yếu xuất phát từ việc quy mô kế hoạch năm 2026 tăng mạnh, cao hơn 22,7% so với năm 2025 và kỳ nghỉ lễ kéo dài vào cuối tháng 4 cũng đã ảnh hưởng nhất định đến tiến độ thi công và thanh toán vốn tại nhiều dự án.

2. Thị trường tiền tệ

- Thanh khoản và lãi suất:** Sau nhịp biến động mạnh đầu tháng 4 khi lãi suất liên ngân hàng qua đêm có lúc lên tới 10%/năm, NHNN đã bơm ròng gần 19.500 tỷ đồng qua kênh OMO, giúp lãi suất hạ nhiệt về mức 3,5% - 4,5%/năm.

Diễn biến lãi suất liên ngân hàng tháng 4/2026



Nguồn: Widata

Lãi suất huy động tại các ngân hàng trong tháng 4 và đầu tháng 5/2026 có xu hướng hạ nhiệt do thanh khoản hệ thống ngân hàng cải thiện. Mặc dù lãi suất huy động của một số ngân hàng thương mại nhỏ vẫn cao (lên tới 7,5%/năm cho kỳ hạn 6 tháng), nhóm ngân hàng Big4 đã bắt đầu giảm lãi suất xuống dưới 6%/năm trong tuần đầu tháng 5/2026.

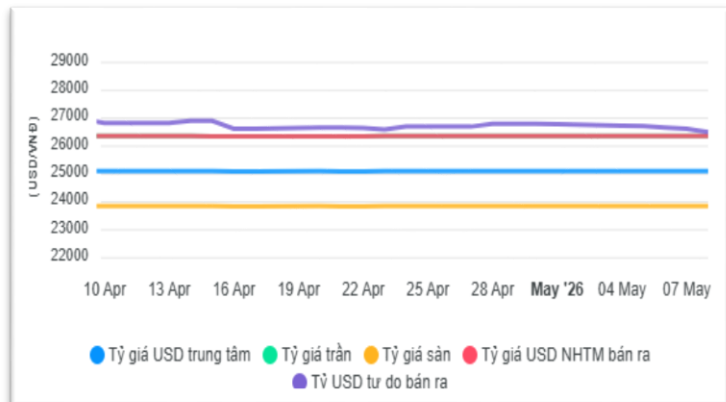
Lãi suất cho vay trong tháng 4 và tuần đầu tháng 5/2026 tiếp tục có sự phân tầng rõ rệt: Nhóm Big4 (Vietcombank, BIDV, Agribank, VietinBank) giữ mức ưu đãi thấp từ 5,42% - 7%, trong khi các ngân hàng TMCP khác dao động từ 10,8% - 15%. Xu hướng lãi

suất cho vay có dấu hiệu giảm nhẹ ở một số kỳ hạn.

Lãi suất cho vay bình quân VND của ngân hàng thương mại trong nước đối với dư nợ cũ và mới duy trì trong khoảng 7,1 - 9,4%/năm. Xu hướng lãi suất cho vay ổn định hoặc sẽ giảm nhẹ khi lãi suất huy động tại các ngân hàng đã có xu hướng giảm.

- Tỷ giá:** Tỷ giá USD/VND trong tháng 4/2026 và tuần đầu tháng 5/2026 ghi nhận xu hướng hạ nhiệt từ mức đỉnh, với tỷ giá trung tâm dao động quanh mức 25.100 - 25.107 VND/USD và ngân hàng thương mại bán

ra dưới 26.400 VND/USD. USD tự do giảm gần 3% trong tháng 4, thị trường ổn định hơn sau giai đoạn tăng nóng.



Nguồn: SBV

Áp lực tỷ giá USD/VND đã giảm nhiệt đáng kể vào cuối tháng 4. Tỷ giá thị trường tự do giảm gần 3%, lùi từ đỉnh 27.550 VND/USD xuống quanh 26.800 VND/USD.

- Thị trường vốn:** VN-Index duy trì đà tăng ấn tượng, đóng cửa cuối tháng 4 tại 1.854,1 điểm (tăng 10,73% so với tháng 3). Thị trường trái phiếu doanh nghiệp bùng nổ, đặc biệt là nhóm bất động sản với các đợt phát hành quy mô lớn để tái cơ cấu nợ.

3. Phát triển thanh toán/Chuyển đổi số & Fintech

- Tính đến tháng 4/2026, giao dịch thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM) tiếp tục bùng nổ với mức tăng trưởng hơn 40% so với cùng kỳ. Các giao dịch qua Mobile Banking, Internet Banking và mã QR chiếm ưu thế tuyệt đối trong thanh toán bán lẻ.
- Đặc biệt, từ ngày 01/4/2026, Thông tư số 30/2025/TT-NHNN chính thức có hiệu lực, bắt buộc người dùng phải xác thực tên thật trên tài khoản ngân hàng khớp với Căn cước công dân. Quy định này bước đầu phát huy hiệu quả trong việc loại bỏ tài khoản rác, chống mạo danh và bảo vệ an toàn tài sản cho khách hàng trên không gian số.

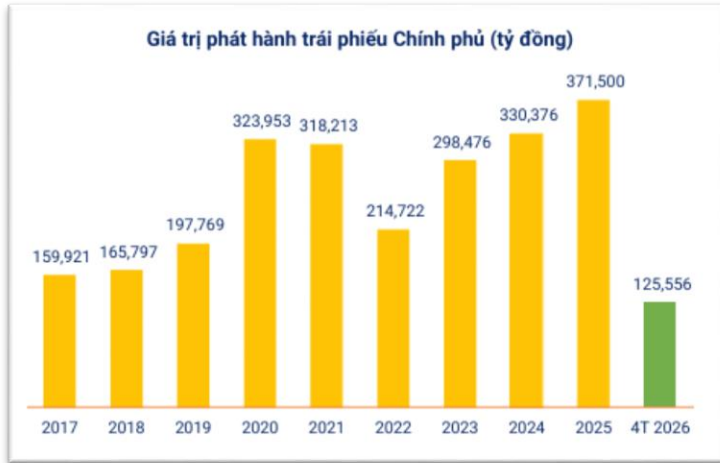
Kênh Giao Dịch	Số Lượng (Tăng/Giảm)	Giá Trị (Tăng/Giảm)
Internet Banking	Tăng 73,09%	Tăng 28,11%
Mobile Banking	Tăng 34,37%	Tăng 10,51%
QR Code	Tăng 20,22%	Tăng 12,59%
ATM (Tiền mặt)	Giảm 6,40%	Tăng 3,03%

Nguồn: SBV, VNBA tổng hợp

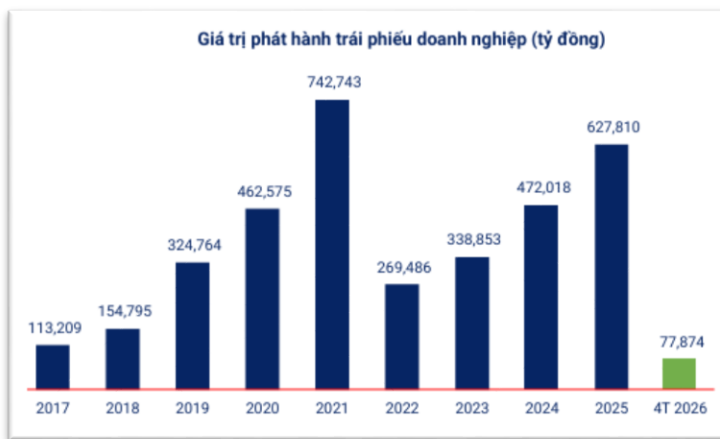
- Trong 02 tháng đầu năm 2026 so với cùng kỳ năm 2025, giao dịch TTKDTM tăng 40,74% về số lượng và 13,41% về giá trị; qua kênh Internet tăng 73,09% về số lượng và 28,11% về giá trị; qua kênh điện thoại di động tăng 34,37% về số lượng và 10,51% về giá trị; giao dịch qua QR Code tăng 20,22% về số lượng và 12,59% về giá trị. So với cùng kỳ năm 2025, giao dịch qua ATM giảm 6,40% về số lượng và tăng 3,03% về giá trị cho thấy nhu cầu thanh toán, rút tiền mặt của người dân qua ATM tiếp tục xu hướng giảm và được thay thế bởi các phương thức, thói quen TTKDTM.
- Tính đến hết ngày 3/4/2026, cả ngành Ngân hàng đã có hơn 153,09 triệu hồ sơ khách hàng cá nhân được đối chiếu thông tin sinh trắc học; hơn 1,94 triệu hồ sơ khách hàng tổ chức đã được đối chiếu thông tin sinh trắc học.
- Tính đến ngày 12/4/2026, qua Hệ thống thông tin hỗ trợ quản lý, giám sát và phòng ngừa rủi ro gian lận trong hoạt động thanh toán (SIMO), đã có trên 3,7 triệu lượt khách hàng nhận được cảnh báo, trong đó có trên 1,2 triệu lượt khách hàng tạm dừng/hủy bỏ giao dịch sau khi nhận được cảnh báo, với tổng số tiền giao dịch là gần 4,17 nghìn tỷ đồng.

4. Thị trường trái phiếu, cổ phiếu

• Thị trường Trái phiếu:



Nguồn: VBMA



Nguồn: VBMA

Trong tháng 4/2026, Kho bạc Nhà nước đã tổ chức 20 phiên đấu thầu trái phiếu Chính phủ với tổng giá trị gọi thầu (GTGT) là 81,000 tỷ đồng, tỷ lệ trúng thầu là 46,6%.

Giá trị giao dịch thông thường (Outright) là 210,691 tỷ đồng (giảm 24% so với tháng trước) và giao dịch mua bán lại (Repo) là 109,646 tỷ đồng (tăng 8%). Lợi suất TPCP tăng ở tất cả các kỳ hạn.

KBNN huy động thành công khối lượng lớn TPCP kỳ hạn 10-15 năm với lợi suất tăng nhẹ.

Thị trường TPDN bùng nổ, đặc biệt nhóm Bất động sản với nhiều đợt phát hành quy mô nghìn tỷ đồng nhằm tái cơ cấu nợ.

Tổng hợp dữ liệu từ HNX và SSC, tính đến hết tháng 4/2026, có 17 đợt phát hành trái phiếu riêng lẻ trị giá 35,235 tỷ đồng và 01 đợt phát hành ra công chúng trị giá 1,000 tỷ đồng trong tháng 4/2026.

Trong 4 tháng đầu năm 2026, giá trị phát hành riêng lẻ TPDN là 62,540 tỷ đồng và giá trị phát hành ra công chúng là 15,334 tỷ đồng.

Trong tháng 4, các doanh nghiệp đã mua lại 16,663 tỷ đồng trái phiếu trước hạn, tăng 37,6% so với cùng kỳ năm 2025. Trong 8 tháng còn lại của năm 2026, giá trị đáo hạn ước tính là 158,758 tỷ đồng.

Về tình hình công bố thông tin bất thường, có 4 mã trái phiếu chậm trả lãi, gốc trị giá 120 tỷ đồng trong tháng 4/2026

Trên thị trường thứ cấp, tổng giá trị giao dịch TPDN riêng lẻ trong tháng 4/2026 đạt 131,020 tỷ đồng, bình quân đạt 6.551 tỷ đồng/phiên, giảm 5% so với bình quân tháng 3/2026.

• Thị trường Cổ phiếu:



Đóng cửa phiên giao dịch ngày 29/04/2026 (trước kỳ nghỉ lễ), chỉ số VN-Index đóng cửa tại mức 1.854,1 điểm, giảm nhẹ 21,74 điểm (-1,16%) do áp lực chốt lời. Dù vậy, tính chung cả tháng 4/2026, VN-Index vẫn ghi nhận mức tăng ròng 10,73% so với cuối tháng 3. Thanh khoản khớp lệnh trên HoSE phiên 29/4 đạt 18,2 nghìn tỷ đồng, cho thấy sự thận trọng của dòng tiền.

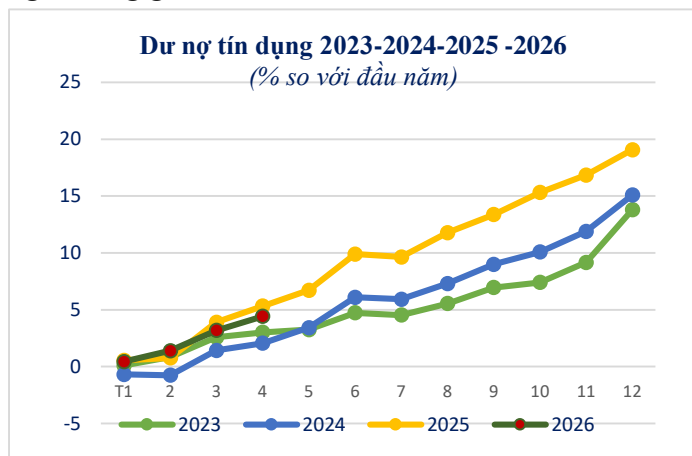
Sau giai đoạn bùng nổ, tốc độ mở mới tài khoản trong tháng 4/2026 đạt hơn 244.700 tài khoản (giảm khoảng 30% so với tháng 3). Lũy kế đến hết tháng 4, tổng

số tài khoản chứng khoán toàn thị trường đã vượt mốc 12,9 triệu tài khoản, khẳng định vai trò trụ cột của nhà đầu tư cá nhân trong nước.

5. Hoạt động ngân hàng thương mại

Kết quả kinh doanh sơ bộ quý I/2026 của 27 ngân hàng niêm yết trong quý I/2026 cho thấy sự phục hồi về quy mô nhưng kèm theo những tín hiệu cảnh báo về chất lượng tài sản và thanh khoản huy động.

- **Tăng trưởng quy mô và tín dụng:** Tổng tài sản toàn hệ thống đạt 21,67 triệu tỷ đồng, tăng **3%** so với cuối năm 2025. Tuy nhiên, sự phân hóa diễn ra rõ nét khi có tới 7/27 ngân hàng ghi nhận quy mô sụt giảm (có ngân hàng giảm 6%).



Về hoạt động cho vay, theo thống kê báo cáo các ngân hàng niêm yết, tín dụng tăng trưởng khoảng 3,6%, tương đương hơn 14,67 triệu tỷ đồng dư nợ.

Còn theo thống kê của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, đến 08/05/2026, tăng trưởng tín dụng toàn ngành ước tăng 4,42% so với cuối năm 2025 (tức khoảng 19,40 triệu đồng), với cấu trúc cho vay tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn (chiếm 22,2%) và các doanh nghiệp nhỏ và vừa (chiếm 20%)...

Nguồn: VNBA

- **Hiệu quả lợi nhuận và thu nhập**

Lợi nhuận trước thuế hợp nhất của 27 ngân hàng đạt 94.204 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ năm 2025. Động lực chính đến từ thu nhập lãi thuần với 150.605 tỷ đồng (tăng 16,6%). Có 20/27 ngân hàng ghi nhận lợi nhuận tăng trưởng, trong đó một số cái tên bứt phá mạnh mẽ nhờ nền thấp của năm trước hoặc tối ưu hóa chi phí như ABBank (+269%), PGBank (+187%) và BVBank (+169%).

Nhóm ngân hàng quốc doanh tiếp tục dẫn dắt về giá trị tuyệt đối, nổi bật là Vietcombank (11.803 tỷ đồng) và VietinBank (11.139 tỷ đồng).

Một số chỉ tiêu kinh doanh 27 ngân hàng niêm yết – Quý I/2026

Chỉ tiêu	Giá trị quý I/2026 (Tỷ đồng)	So với 31/12/2025	So với Quý I/2025
Tổng tài sản	21.672.108	+3,0%	-
Cho vay khách hàng	14.670.126	+3,6%	-
Tiền gửi khách hàng	12.881.372	+0,6%	-
Thu nhập lãi thuần	150.605	-	+16,6%
Lợi nhuận trước thuế	94.204	-	+14,0%
Tỷ lệ bao phủ nợ xấu	74,9%	Giảm 8,46 điểm %	-

Nguồn: VNBA tổng hợp báo cáo các NHTM

- **Huy động vốn và áp lực thanh khoản:**

Đây là mảng ghi nhận sự khó khăn nhất trong quý I/2026. Tiền gửi khách hàng toàn ngành chỉ tăng nhẹ 0,6%, đạt 12,88 triệu tỷ đồng. Đáng chú ý, có tới 12/27 ngân hàng ghi nhận số dư tiền gửi sụt giảm – kỷ lục trong nhiều năm trở lại đây.

- **Chất lượng tài sản và "Bộ đệm" dự phòng:**

Một xu hướng cần quan tâm là tỷ lệ nợ xấu trên tổng cho vay tiếp tục tăng. Trong khi đó, năng lực phòng vệ của các ngân hàng lại suy giảm khi tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLC) bình quân của 27 ngân hàng giảm từ 83,3% xuống còn 74,9%.

Vietcombank là ngân hàng vẫn giữ vững vị thế dẫn đầu về độ dày dự phòng với tỷ lệ 253,4%, tạo ra khoảng cách an toàn rất lớn so với mặt bằng chung của toàn Ngành.

Sự sụt giảm tiền gửi tại gần một nửa số ngân hàng niêm yết trong quý I/2026 là một tín hiệu cho thấy dòng tiền đang có xu hướng dịch chuyển sang các kênh đầu tư có lợi suất cao hơn và tiêu dùng phục hồi nhanh dần.

Tỷ lệ bao phủ nợ xấu giảm trong khi nợ xấu có xu hướng tăng là một áp lực kép, đòi hỏi các ngân hàng phải thắt chặt hơn nữa kỷ luật tín dụng và ưu tiên trích lập dự phòng trong các quý tiếp theo để đảm bảo an toàn hệ thống.

Nền kinh tế Việt Nam đang duy trì được nhịp phục hồi tốt nhưng sức khỏe nội tại của hệ thống ngân hàng đang bộc lộ những thách thức về thanh khoản huy động và chất lượng nợ. Thời gian tới, chính sách tiền tệ cần hướng đến đạt được điểm cân bằng giữa hỗ trợ tăng trưởng (duy trì lãi suất cho vay thấp) và bảo vệ an toàn hệ thống trước áp lực lạm phát và sự phân hóa lợi nhuận giữa các nhóm ngân hàng. Đầu tư công sẽ tiếp tục đóng vai trò là "môi lửa" quan trọng để duy trì đà tăng trưởng GDP trong nửa cuối năm 2026./

VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN ĐẦU THÁNG 5/2026

VNBA góp ý dự thảo Kế hoạch phối hợp liên ngành công an - ngân hàng phòng, chống lừa đảo trực tuyến

Sáng 6/5/2026, tại Hà Nội, Hiệp hội Ngân hàng Việt Nam (VNBA) tổ chức cuộc họp góp ý dự thảo Kế hoạch thực hiện Quy chế phối hợp giữa Bộ Công an và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) trong công tác phòng, chống lừa đảo trực tuyến. Cuộc họp được tổ chức theo hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến, với sự tham gia của đại diện A05 (Bộ Công an), các đơn vị thuộc NHNN và nhiều tổ chức tín dụng hội viên.

Agribank tăng tốc chuyển đổi, khẳng định vai trò trụ cột tài chính trong giai đoạn phát triển mới

Trong bối cảnh yêu cầu tăng trưởng nhanh, bền vững và hội nhập sâu rộng, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (Agribank) tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại Nhà nước chủ lực thông qua củng cố năng lực tài chính, mở rộng tín dụng cho nền kinh tế, đẩy mạnh chuyển đổi số và lan tỏa các giá trị vì cộng đồng.

Vietcombank xây dựng hệ sinh thái tài chính đồng hành cùng doanh nghiệp

Trong bối cảnh nền kinh tế đặt mục tiêu tăng trưởng cao gắn với ổn định kinh tế vĩ mô và thúc đẩy phát triển bền vững, Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank) đang tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại chủ lực thông qua việc duy trì mặt bằng lãi suất hợp lý, mở rộng hệ sinh thái tài chính đồng hành cùng doanh nghiệp, đẩy mạnh tài trợ các dự án xanh và nâng cao năng lực vận hành theo chuẩn quốc tế.

BIDV đẩy mạnh tăng trưởng, mở rộng hệ sinh thái tài chính và phát triển bền vững

Trong bối cảnh kinh tế phục hồi và thúc đẩy các động lực tăng trưởng mới, Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) ghi nhận kết quả kinh doanh tích cực ngay trong quý đầu năm 2026, đồng thời mở rộng hoạt động hợp tác quốc tế, huy động vốn trung dài hạn và triển khai nhiều chương trình an sinh xã hội, chuyển đổi số hướng tới phát triển bền vững.

VietinBank thúc đẩy chuyển đổi số, đồng hành cùng doanh nghiệp và lan tỏa trách nhiệm cộng đồng

Trong bối cảnh ngành Ngân hàng tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số và hỗ trợ doanh nghiệp phục hồi tăng trưởng, Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (VietinBank) đang triển khai đồng thời nhiều giải pháp nhằm nâng cao trải nghiệm khách

Sự kiện xây dựng Kế hoạch phối hợp liên ngành giữa Bộ Công an và NHNN cho thấy quyết tâm chuyển từ cơ chế xử lý phân tán sang mô hình phối hợp số hóa, liên thông và theo thời gian thực trong phòng, chống lừa đảo trực tuyến.

Những ý kiến đóng góp từ các tổ chức tín dụng không chỉ phản ánh nhu cầu cấp thiết về tự động hóa và chia sẻ dữ liệu, mà còn đặt nền móng cho việc hình thành cơ chế “tác chiến số” hiệu quả hơn trong toàn hệ thống. Với sự phối hợp chặt chẽ giữa cơ quan quản lý, lực lượng công an và ngành Ngân hàng, khuôn khổ mới được kỳ vọng sẽ nâng cao năng lực ngăn chặn, truy vết và xử lý gian lận, qua đó bảo vệ tốt hơn quyền lợi người dân và củng cố niềm tin vào môi trường tài chính số.

Từ nền tảng tài chính vững mạnh, cùng chiến lược chuyển đổi số toàn diện và định hướng phát triển gắn với trách nhiệm xã hội, Agribank tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại Nhà nước chủ lực, giữ vị trí trụ cột trong đầu tư cho nền kinh tế, đặc biệt ở lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn.

Trong giai đoạn phát triển mới, những bước đi chủ động về quản trị, công nghệ, tín dụng và phát triển bền vững sẽ tạo nền tảng để Agribank nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng dư địa tăng trưởng và tiếp tục đồng hành cùng mục tiêu phát triển nhanh, bền vững của đất nước.

Vietcombank tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại chủ lực của nền kinh tế, với nền tảng tài chính vững mạnh, năng lực quản trị theo chuẩn quốc tế và định hướng phát triển gắn chuyển đổi số, tài chính xanh và trách nhiệm xã hội.

Việc Vietcombank xây dựng hệ sinh thái tài chính toàn diện, đồng hành cùng doanh nghiệp trong quản trị dòng tiền, tiếp cận vốn và phát triển bền vững không chỉ tạo động lực tăng trưởng cho khách hàng mà còn góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy quá trình chuyển đổi của nền kinh tế Việt Nam trong giai đoạn phát triển mới.

Kết quả kinh doanh tích cực, nền tảng tài chính quy mô lớn cùng chiến lược phát triển gắn với chuyển đổi số, mở rộng hợp tác quốc tế và tài chính bền vững tiếp tục khẳng định vai trò ngân hàng thương mại chủ lực của BIDV đối với nền kinh tế.

Việc đồng thời đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, phát triển hệ sinh thái tài chính toàn diện và lan tỏa trách nhiệm xã hội không chỉ tạo dư địa tăng trưởng dài hạn cho BIDV mà còn góp phần thúc đẩy dòng vốn chất lượng cao, hỗ trợ doanh nghiệp và nâng cao sức chống chịu của nền kinh tế trong giai đoạn phát triển mới.

Với định hướng lấy công nghệ, khách hàng và phát triển bền vững làm trọng tâm, VietinBank đang từng bước xây dựng và mở rộng hệ sinh thái tài chính số hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ và tăng cường đồng hành cùng doanh nghiệp, hộ kinh doanh cũng như cộng đồng.

Việc đẩy mạnh ứng dụng AI, phát triển các giải pháp tài chính toàn diện và duy trì trách nhiệm xã hội không chỉ giúp VietinBank nâng cao năng lực cạnh tranh mà còn góp phần thúc

hàng, tối ưu hệ sinh thái tài chính và khẳng định vai trò đồng hành cùng cộng đồng, doanh nghiệp.

ACB duy trì tăng trưởng bền vững, được Moody's nâng triển vọng tín nhiệm lên "Tích cực"

Trong bối cảnh thị trường tài chính còn nhiều biến động, Ngân hàng TMCP Á Châu (ACB) duy trì tăng trưởng ổn định trong quý I/2026, tiếp tục củng cố nền tảng tài chính an toàn, bền vững và được các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế đánh giá tích cực nhờ chất lượng tài sản và năng lực quản trị rủi ro.

Bac A Bank đẩy mạnh ngân hàng số và mở rộng giải pháp tài chính hỗ trợ khách hàng

Ngân hàng TMCP Bắc Á (Bac A Bank) đang triển khai nhiều chương trình ưu đãi và kế hoạch tăng cường năng lực tài chính trong năm 2026, tập trung vào phát triển ngân hàng số, đa dạng hóa nguồn vốn và mở rộng hỗ trợ tín dụng cho khách hàng cá nhân, doanh nghiệp.

PVcomBank đẩy mạnh hỗ trợ khách hàng cá nhân với loạt giải pháp tài chính linh hoạt

Trong bối cảnh nhu cầu an cư và sử dụng dịch vụ ngân hàng số ngày càng gia tăng, Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVcomBank) tiếp tục triển khai nhiều chương trình ưu đãi dành cho khách hàng cá nhân, tập trung vào tín dụng nhà ở, thanh toán số và điều hành lãi suất theo định hướng hỗ trợ nền kinh tế.

LPBank tăng tốc chuyển đổi số, mở rộng hệ sinh thái tài chính và củng cố nền tảng tăng trưởng

Ngân hàng TMCP Lộc Phát Việt Nam (LPBank) đang đẩy mạnh chiến lược phát triển theo hướng ngân hàng số, mở rộng hệ sinh thái tài chính tích hợp và nâng cao năng lực quản trị nhằm tạo nền tảng cho giai đoạn tăng trưởng mới.

Shinhan Finance đẩy mạnh tín dụng xanh, chuyển đổi số và lan tỏa trách nhiệm cộng đồng

Trong bối cảnh tài chính tiêu dùng bước vào giai đoạn cạnh tranh mới với yêu cầu cao hơn về chuyển đổi số, phát triển bền vững và trách nhiệm xã hội, Công ty Tài chính TNHH MTV Shinhan Việt Nam (Shinhan Finance) đang đồng thời thúc đẩy nhiều chiến lược trọng tâm, từ mở rộng tín dụng xanh, phát triển hệ sinh thái tài chính số đến triển khai hàng loạt hoạt động cộng đồng tại nhiều địa phương.

đẩy chuyển đổi số, hỗ trợ tăng trưởng kinh tế và lan tỏa các giá trị phát triển bền vững trong giai đoạn mới.

ACB tiếp tục củng cố vị thế trong nhóm ngân hàng thương mại cổ phần hàng đầu Việt Nam nhờ nền tảng tài chính an toàn, chất lượng tài sản duy trì ở mức cao cùng chiến lược tăng trưởng thận trọng gắn với chuyển đổi số.

Việc được các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế duy trì đánh giá tích cực, cùng nỗ lực mở rộng hệ sinh thái tài chính và hỗ trợ khu vực kinh tế tư nhân, không chỉ tạo động lực tăng trưởng bền vững cho ACB mà còn góp phần thúc đẩy tài chính toàn diện và nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế trong giai đoạn mới.

Bac A Bank đang củng cố vị thế trong phân khúc bán lẻ và doanh nghiệp thông qua đẩy mạnh ngân hàng số, nâng cao năng lực tài chính và mở rộng các giải pháp hỗ trợ khách hàng.

Việc thúc đẩy ngân hàng số, đa dạng hóa nguồn vốn và triển khai các giải pháp tín dụng linh hoạt không chỉ giúp Bac A Bank nâng cao năng lực cạnh tranh mà còn góp phần thúc đẩy thanh toán không tiền mặt, hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận vốn và lan tỏa định hướng phát triển bền vững trong nền kinh tế.

Với định hướng phát triển lấy khách hàng làm trung tâm, PVcomBank đang từng bước mở rộng hệ sinh thái tài chính cá nhân thông qua các giải pháp tín dụng linh hoạt, tiện ích ngân hàng số và chính sách lãi suất phù hợp với định hướng hỗ trợ nền kinh tế.

Việc đẩy mạnh tín dụng nhà ở, thúc đẩy chuyển đổi số và nâng cao trải nghiệm khách hàng không chỉ góp phần gia tăng năng lực cạnh tranh của ngân hàng mà còn tạo thêm động lực thúc đẩy tài chính toàn diện, tiêu dùng và nhu cầu an cư của người dân trong giai đoạn mới.

LPBank đang từng bước mở rộng vai trò từ ngân hàng truyền thống sang đối tác đồng hành toàn diện cùng khách hàng thông qua đẩy mạnh chuyển đổi số và phát triển hệ sinh thái tài chính tích hợp. Từ hợp tác với cơ quan thuế hỗ trợ hộ kinh doanh đến kế hoạch hiện diện tại VIFC, ngân hàng cho thấy định hướng nâng cao năng lực quản trị, mở rộng dịch vụ và thúc đẩy tài chính số, thanh toán không tiền mặt, góp phần tạo nền tảng tăng trưởng bền vững và minh bạch hóa hoạt động kinh tế.

Shinhan Finance định hướng phát triển dựa trên ba trụ cột gồm tín dụng xanh, chuyển đổi số và trách nhiệm cộng đồng, đang từng bước khẳng định vị thế của một công ty tài chính tiêu dùng theo đuổi mô hình tăng trưởng bền vững tại Việt Nam, với việc lấy khách hàng và cộng đồng làm trung tâm.

Theo đó, việc Shinhan Finance mở rộng các giải pháp tài chính xanh, đầu tư vào nền tảng số và duy trì các chương trình cộng đồng dài hạn không chỉ giúp doanh nghiệp nâng cao năng lực cạnh tranh mà còn góp phần thúc đẩy tài chính toàn diện, hỗ trợ chuyển đổi xanh và lan tỏa các giá trị nhân văn trong xã hội.

Nguồn: Thông tin các ngân hàng thương mại

VĂN BẢN LIÊN QUAN BAN HÀNH, DỰ THẢO TRONG TUẦN ĐẦU THÁNG 5/2026

*** VĂN BẢN MỚI BAN HÀNH**

Cơ quan	Văn bản	Ngày ban hành	Nguồn
CP	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng	29/04/2026	chinhphu.vn
	Nghị định số 141/2026/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2026/NĐ-CP quy định về chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp		
	Nghị định số 142/2026/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo	30/04/2026	
BTC	Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BTC Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế		
	Văn bản hợp nhất số 15/VBHN-BTC Quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn		
CP	Nghị định số 144/2026/NĐ-CP của Chính phủ: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 181/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thuế giá trị gia tăng đã được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 359/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ	05/05/2026	
	Nghị định số 145/2026/NĐ-CP Quy định một số nội dung về cơ chế quản lý tài chính, đánh giá, xếp loại doanh nghiệp đối với Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam, Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam		
NHNN	Thông tư số 07/2026/TT-NHNN Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-NHNN quy định hoạt động môi giới tiền tệ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	06/05/2026	sbv.gov.vn

*** VĂN BẢN DỰ THẢO**

Cơ quan	Văn bản	Ngày bắt đầu xin ý kiến	Nguồn
BTC	Bảng tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý thuộc dự thảo Thông tư quy định về nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về dự trữ quốc gia	29/04/2026	mof.gov.vn
	Bản giải trình, tiếp thu dự án Luật dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân, Luật Thuế Giá trị gia tăng, Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp và Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt		
NHNN	Dự thảo Thông tư quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		sbv.gov.vn
BTC	Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân về dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2026/NĐ-CP quy định về chính sách thuế đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh và Nghị định số 320/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp	05/05/2026	mof.gov.vn
	Dự thảo Thông tư hướng dẫn quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí chi thường xuyên ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2035, giai đoạn I từ năm 2026 - 2030		
	Dự thảo Thông tư quy định xét duyệt, kiểm tra và tổng hợp quyết toán năm	07/05/2026	
NHNN	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2024/TT-NHNN quy định về ngân hàng hợp tác xã, việc trích nộp, quản lý và sử dụng Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	08/05/2026	sbv.gov.vn
	Dự thảo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2014/TT-NHNN hướng dẫn sử dụng tài khoản ngoại tệ, tài khoản đồng Việt Nam của người cư trú, người không cư trú tại ngân hàng được phép		

Thông tin liên hệ: BAN BIÊN TẬP BẢN TIN

Địa chỉ: 193 Bà Triệu, Phường Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội.

Điện thoại: 0983.534.586; (024) 3 821 8733 | Email: vnba1994@gmail.com | Website: www.vnba.org.vn